HỌ TÊN.....

ĐỀ 1 - KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HÀNG TUẦN LỚP 3

Phần I: Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời hoặc đáp án đúng

Câu 1. Số liền trước của số 180 là:

A. 181 B. 182 C. 179 D. 79

Câu 2. Cho các số sau : 324, 333, 234, 342, 432. Dãy số được xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

A. 324, 333, 342, 432, 234. B. 234, 324, 333, 342, 432.

C. 324, 342, 432, 234, 333. D. 234, 342, 432, 324, 333.

Câu 3. Cho 148 < … < 152. Số tròn chục thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 151 B. 150 C. 149 D. 160

Câu 4. Số gồm 5 chục, 4 trăm và 2 đơn vị là:

A. 542 B. 452 C. 425 D. 524

Câu 5. Số chẵn lớn nhất có ba chữ số khác nhau là:

A. 998 B. 986 C. 978 D. 900

Câu 6. Từ ba số 4, 1, 9 lập được số có ba chữ số khác nhau là:

A. 6 B. 7 C. 8 D. 9

Câu 7. Số "*tám trăm tám mươi tư*" viết là:

A. 804 B. 844 C. 488 D. 884

Câu 8. Có ba con lợn với số cân lần lượt là : 125 kg, 129 kg, 152 kg. Biết con lợn đen nặng nhất, con lợn trắng nhẹ hơn con lợn khoang.

A. Con lợn đen nặng …… kg.

B. Con lợn trắng nặng ……. kg.

C. Con lợn khoang nặng …… kg.



Phần II: Thực hiện theo yêu cầu của mỗi câu hỏi, bài tập rồi điền kết quả, câu trả lời hoặc đáp án đúng vào chỗ trống (.....)

LIVEWORKSHEETS

Câu 9 : Cho các số: 156, 165, 298, 289, 388. Hãy sắp xếp theo thứ tự:

a. Từ bé đến lớn:

……

b. Từ lớn đến bé:

……

c. Tính tổng của số lớn nhất và số bé nhất của dãy số trên.

……

Câu 10 : Ở một trường tiểu học, khối lớp Một có 234 học sinh và nhiều hơn khối Hai 19 học sinh..Khối Một và khối Hai trường đó có tất cả ……..học sinh?

LIVEWORKSHEETS